

Phạm Tú Châu: 'Còn một mảng tác phẩm rất cần được dịch'

Thoạt tiên gặp có cảm giác bà xem ra khó mà "công" được cái gánh dịch thuật bởi... một cặp kính trắng dày tới 20 đióp phải đeo từ thời trẻ cùng những cử chỉ chậm và hiền đến mức gần như thiếu tự tin. Nhưng sự giản dị, ý nhị đến duyên dáng trong văn phong dịch lại dường như nằm trong chính vẻ thận trọng và khiêm nhường ấy.

Nằm trong số hiếm hoi những người dịch được đào tạo khá bài bản trong và ngay chính tại "nước bản ngữ" cả về Hán văn, Trung văn hiện đại, văn học cổ VN (và là cháu ruột của nhà văn chuyên viết truyện trinh thám nổi tiếng ngày trước Phạm Cao Cung) nhưng Phạm Tú Châu đã không hề lạm dụng sự "đắt sô" ấy của mình.

Giữa làng dịch, bà luôn đi những bước chậm mà chắc: có cái chùng mực của người giàu tự trọng, có cái cẩn trọng của người làm công tác dịch thuật kiêm nghiên cứu nhiều năm tại Viện Văn, lại có cái "kiêu ngâm" lẫn khiêm nhường của người ngồi "chiếu trên".

Sàng lọc "đầu vào" (những đầu sách đáng đồng tiền bát gạo hơn) - điều mà Công ước Berne vừa dạy các nhà làm sách nước ta dường như đã được Phạm Tú Châu ý thức từ lâu, khi hầu như tất cả các tác phẩm mà bà chọn dịch (chủ yếu thuộc dòng văn học hiện thực Trung Quốc trước và sau đổi mới) đều của những tác giả lớn, giành được giải thưởng Lỗ Tấn, Mao Thuần hoặc thuộc những trào lưu sáng tác tiêu biểu rất cần được giới thiệu tại VN.

- Thưa, nghe nói bà vừa dịch xong hai tác phẩm nổi tiếng?



Dịch giả Phạm Tú Châu.

- Đó là truyện vừa *Biên thành* của Thẩm Tùng Văn (1902-1988), tác phẩm được liệt vào hạng một trong một trăm, rồi một trong hai mươi tác phẩm văn học để đời của văn học Trung Quốc thế kỷ XX. Nhiều tác phẩm của ông đã được dịch ra nhiều thứ tiếng. *Biên thành* được coi là tác phẩm tiêu biểu nhất trong số đó, kể

một cách đau xót về bi kịch của cái thiện (mà không hề vì cái ác), như Thẩm Tùng Văn lý giải là do "chẳng gặp may. Đã chẳng gặp may thì cái thiện chất

phác cuối cùng cũng không tránh khỏi xảy ra bi kịch".

Nhưng "Xem ra dưới giọng văn hết sức bình tĩnh, e rằng đã ẩn giấu sự phê phán và phản kháng, ít nhất cũng là sự chán ghét nền văn minh hiện đại" (nhận xét của nhà văn Nhật Takashi Shizuka). Phản ứng ngầm có tính dự báo sớm của ấy trước một vẻ đẹp dễ bị mất đi ở nông thôn bởi làn sóng đô thị hoá và văn minh phương Tây - đã khiến cho tác phẩm, mặc dù ra đời từ lâu (1934) nhưng cho đến nay vẫn còn chứa đựng nhiều giá trị nhân văn sâu sắc, mới mẻ.

- Còn tác phẩm kia?

- *Tự thuật của Vương Mông* xuất bản lần đầu 1/2003, đến hết 2004 đã được tái bản tới lần thứ 9. Cuốn sách gây ấn tượng mạnh ở những phát ngôn trực diện, thẳng thắn và điều quan trọng hơn là qua đó cho thấy một nghị lực sống phi thường.

Một trí thức lớn từng vấp phải hai cú sốc chính trị trong đời, từng bị treo bút nhưng thay vì bị vỡ mộng đến mức tự vẫn như một số trí thức cùng thời, Vương Mông là tấm gương nhà văn có tinh thần tự học rất cao, "học đến tận cùng" (từ tiếng địa phương của các dân tộc thiểu số Trung Quốc đến tiếng Anh) trong những hoàn cảnh khó khăn nhất, để từ đó, trở thành một nhà văn và nhà văn hoá có tầm. Một so sánh có lẽ rất đáng để cho những ai không dám đi đến cùng cho những gì mình theo đuổi phải hổ thẹn!

- *Thưa bà, làn sóng "mỹ nhân viết văn" ở Trung Quốc cùng những tác phẩm về thân phận của họ có vị trí thế nào trong sự quan tâm của bà - một dịch giả nữ hiếm hoi trong làng dịch văn học Trung Quốc?*

- Tôi rất quan tâm đến dòng văn học nữ tính ấy, đặc biệt là những tác phẩm viết về cách nhìn, cách cảm, cách ứng xử riêng có ở người phụ nữ. Có người hỏi: Vì sao tôi không dịch Vệ Tuệ hay "Búp bê Bắc Kinh" - đều là những tác giả, tác phẩm ít nhiều được coi là hiện tượng, thậm chí điển hình cho người phụ nữ Trung Quốc hiện đại khi đứng giữa hai luồng ảnh hưởng Đông - Tây.

Tuy nhiên, nếu là để lựa chọn một tác phẩm văn học Trung Quốc viết về tình dục thì từ góc độ một người nghiên cứu, lựa chọn đầu tiên của tôi phải là *Tham hoan báo* (Quả báo của việc tham hoan lạc). Tập truyện từng được đoàn sứ giả do Lê Quý Đôn dẫn đầu sang Trung Quốc mang về nước năm 1762, để đánh dấu một cái mốc giao lưu văn hoá không chính thống giữa văn

học hai nước.

- *Vượt qua văn học Pháp, văn học Nga..., văn học Trung Quốc đến nay đã được coi là số 1 của "văn học ngoại" ở VN. Bà nghĩ sao về bức tranh đó?*

- Mừng trước hết ở số lượng và đa dạng thể loại cũng như sức cập nhật. Tuy nhiên, nhiều chưa hẳn đã là đủ, chừng nào "đầu vào" của nó chủ yếu còn phụ thuộc vào sự ngẫu hứng của người dịch - theo kiểu "đi đơm, đặt đó" hay sự tính toán thiếu hẳn một chiến lược lâu dài ở tầm vĩ mô của các nhà làm sách. Nếu như chỉ có một đầu vào như thế thì xem ra chỉ có các loại sách dễ bán (được giải thưởng, gây dư luận...) là dễ lọt cửa mà thôi.

Trong khi đó, còn một mảng tác phẩm theo tôi rất cần được dịch để phục vụ công tác nghiên cứu lại rất khó tìm được cửa ra (các nghiên cứu sinh nhà ta luôn bí tác phẩm lớn để làm luận văn thạc sĩ, tiến sĩ là vì thế). Đó là những tác phẩm lớn của văn học Trung Quốc từng được các cụ nhà ta cải biên thành truyện thơ Nôm nổi tiếng như *Nhị Độ Mai*, *Phan Trần...* mà không được biết đến ở dạng bản gốc.

Ngay cả *Kim Vân Kiều truyện* cũng mãi gần đây mới được chú ý và khi đọc nó, ta mới biết Từ Hải hoá ra đã được Thanh Tâm Tài Nhân cho "chết đứng" trước cả Nguyễn Du - điều mà lâu nay chúng ta vẫn hết lời ca ngợi như một sáng tạo đẹp của "nhà mình".

Khen Nguyễn Du là khen ở tài chuyển hoá tài tình một cốt truyện Trung Hoa vào trong hồn thơ lục bát của dân tộc chứ cái gì đã có trong nguyên bản, thiết nghĩ, chúng ta cũng cần phải biết người, biết mình một cách chính xác và song phẳng mới không "nói hớ" khi đi ra ngoài.

- *Nhìn sang nhà láng giềng quả có rất nhiều cánh cửa nhưng với cánh cửa văn học, theo bà điều đáng để mắt nhất là gì ạ?*

- Văn học Trung Quốc đương đại là tấm phản quang khổng lồ sự giao thoa văn hoá Đông Tây và sự chuyển mình mạnh mẽ chưa từng có ở Trung Quốc. Điều đáng để mắt nhất chính là công thức nhào trộn, chế biến "món thập cẩm" ấy. Tỷ lệ thế nào, gia giảm ra sao, giữa cái mình có, cái mình cho đi và cái mình nhận được?

Đó mãi mãi là những câu hỏi lớn và nóng bỏng với mỗi chúng ta cũng như với từng dân tộc khi thế giới ngày nay không còn nữa những ranh giới, "biên

thành"!

(Nguồn: *Lao Động*)